



Bước đầu nghiên cứu bộ sách *An Nam sơ học sử lược* 安南初學史略

Vũ Văn Ngân^{a,*}

^a Trường Đại học Tân Trào

*Email: ngan6777@gmail.com

Article info

Received:

12/7/2017

Accepted:

03/8/2017

Keywords:

An Nam sơ học sử lược;

An Nam; Vietnam history.

Abstract

The history book “An Nam so hoc su luoc” was edited by French scholars in the period when the colonial government reformed the education system in Vietnam with the purpose to split Vietnam from Chinese influences, and for a long term to make Vietnam to become a dependent country of France. This was the first time, the history subject was introduced into curriculum of general education for Vietnamese learners, and this was totally different from traditional examination for thousand years ago. In addition, with the Western modern design and edition, Vietnamese historical books had significant changes in terms of contents that was foundation for later book design. Apart from negative contents which serve exploiting and dominating of colonial government, the book “An Nam so hoc su luoc” as well as other Vietnamese historical books at that time were valuable document for scientific research.

1. Bối cảnh lịch sử khi bộ sách được biên tập

Sau một loạt hiệp ước đầu hàng, chịu các điều kiện bất bình đẳng, nhất là với các điều kiện của Hiệp ước Patonôt (năm 1884), vua quan triều đình nhà Nguyễn dần chịu khuất phục trước sức mạnh của chính quyền Pháp. Thực dân Pháp đã lập chế độ cai trị khác nhau trên cả 3 miền ở nước ta, trong đó Nam Kỳ theo chế độ thuộc địa; Bắc Kỳ theo chế độ bảo hộ; Trung Kỳ là đất của Nam triều. Điều đó đã ảnh hưởng đến mọi mặt đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của Việt Nam những năm cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20, trong đó có giáo dục, văn hóa, tư tưởng...

Thực dân Pháp với mục tiêu nhằm thực hiện chính sách khai thác thuộc địa, họ cần đến một đội ngũ viên chức thừa hành và phục vụ cho công việc khai thác thuộc địa của mình. Muốn có được lớp người ấy, chính quyền thuộc địa phải cải lương nền giáo dục cũ (bằng Hán văn), để rồi theo thời gian, chính sự cải lương giáo dục này sẽ tạo nên một bước quá độ cho sự Pháp hóa hoàn toàn về mặt giáo dục trên lãnh thổ Việt Nam.

Cải lương nền giáo dục khoa cử Hán học cũ được đánh dấu bằng việc ra đời của đạo dụ ngày 31 tháng 5 năm 1906. Lần cải lương nền giáo dục mới này, tuy vẫn bằng chữ Hán nhưng chương trình học có những thay đổi lớn, nó được xem như một bước quá độ từ khoa cử truyền thống sang giáo dục Pháp – Việt bằng Pháp ngữ. Những

biểu hiện cho chính sách cải lương giáo dục ấy cần phải kể đến sự phân chia cấp học, thiết lập chương trình cũng như việc biên soạn lại sách giáo khoa, xác định môn thi, chương trình thi... là những vấn đề có tính trọng tâm, cơ bản nhất.

Về mặt xác lập cấp học, cải lương giáo dục khoa cử năm 1906 quy định có 3 cấp học, gồm Ấu học, Tiểu học, Trung học. Tương ứng với các cấp học ấy là hệ thống sách giáo khoa do Hội đồng biên soạn sách duyệt. Trong số các môn học, có hệ thống sách giáo khoa bằng chữ Hán, cần phải kể đến môn lịch sử Việt Nam, và trong các sách giáo khoa lịch sử Hán văn giáo dục ở giai đoạn này, có bộ sách thuộc môn lịch sử cho bậc Ấu học, do người Pháp biên soạn với sự chuyển dịch sang tiếng Hán của người Việt Nam, đó là bộ sách *An Nam sơ học sử lược*.

2. Tình hình văn bản và vấn đề biên soạn, biên dịch bộ sách

Bộ sách *An Nam sơ học sử lược* do 2 giáo sư người Pháp là M&Bông - 馬雲鵬, Giáo sư của Viện Viễn Đông Bác Cổ và RuXiê - 盧痴繫¹, Giám đốc Học chính Nam Kỳ biên soạn bằng tiếng Pháp, sau đó được các quan lại

¹ Di sản Hán Nôm Việt Nam – Thư mục đề yếu do GS Trần Nghĩa biên soạn và các văn bản có mã số A.3114, A.3114 bis đều ghi bằng chữ Nôm tên người biên soạn là 迷菴 và 爐癡依.

nhà Nguyễn dịch ra Hán văn và hiệu chỉnh lại. Bộ sách giáo khoa lịch sử bằng chữ Hán này hiện đang được lưu trữ tại kho thư tịch của Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm, có tất cả 8 quyển, trong đó 7 quyển là bản in, 1 quyển viết tay. 7 quyển in được in vào thời kỳ thực dân Pháp thực hiện chương trình cải lương giáo dục lần thứ nhất ở Việt Nam (năm 1906).

Các quyển sách có ký hiệu **A.3114 bis**, **A.3114**, **A.3191** in năm 1909 (niên hiệu Thành Thái thứ 3, triều Nguyễn) do Cao Xuân Dục, Đỗ Văn Tâm hiệu chỉnh, kích cỡ của sách 26x15, gồm 172 trang, quyển A.3191 hiện chỉ còn 94 trang, thiếu mất 16 thiên cuối. Các quyển có ký hiệu **VHb.219**, **A.3228**, **VHb.230**, **A.935** in năm 1911 (niên hiệu Thành Thái thứ 5, triều Nguyễn) do Phạm Văn Thụ, Nguyễn Doãn Thạc dịch từ tiếng Pháp ra Hán văn, kích cỡ của sách 17x11, có tất cả 144 trang. Quyển có ký hiệu **VHv.1556** được chép tay vào năm 1928 (niên hiệu Bảo Đại năm thứ 4, triều Nguyễn) cũng do Phạm Văn Thụ, Nguyễn Doãn Thạc dịch ra Hán văn, sách gồm 210 trang, kích cỡ của sách là 26x16, tất cả những quyển sách trên đây đều được trình bày theo thể loại văn xuôi.

3. Những nội dung được trình bày trong sách

An Nam sơ học sử lược là bộ thông sử có tính tóm tắt về lịch sử Việt Nam. Sách được chia làm 32 thiên, nội dung chủ yếu viết về điều kiện tự nhiên, đất nước, con người và các sự kiện nổi bật của lịch sử Việt Nam, từ khởi thủy đến thời kỳ Pháp thuộc. Căn cứ theo nội dung biên tập trong sách, tiến trình lịch sử Việt Nam được chia ra làm 4 thời kỳ chính sau đây:

1 - Thời kỳ thượng cổ: Từ Hồng Bàng đến Kinh Dương Vương.

2 - Thời kỳ Bắc thuộc: Từ lúc nhà Hán thôn tính đến Ngũ đại (Trung Quốc).

3 - Thời kỳ tự chủ: Từ Đinh Tiên Hoàng đến triều đại nhà Nguyễn.

4 - Thời kỳ Pháp thuộc: Từ khi thực dân Pháp vào Việt Nam đến thời điểm biên soạn bộ sách (năm 1911).

Để biên soạn được bộ sách lịch sử này, các tác giả người Pháp đã sử dụng 2 nguồn tài liệu chính, đó là các bộ sách lịch sử truyền thống, được biên soạn dưới các triều đại phong kiến của Việt Nam, như *Đại Việt sử ký*, *Đại Việt sử ký toàn thư*, *An Nam chí lược*, *Lịch triều hiến chương loại chí*, *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*... Nguồn tài liệu thứ hai là những sách vở, sử liệu được ghi chép bằng tiếng Pháp, do người Pháp và người Việt Nam viết.

Nội dung các phần đầu của sách, từ thượng cổ đến thời kỳ tự chủ, các tác giả đã tóm lược, trích dẫn, tham khảo từ các nguồn tài liệu lịch sử truyền thống được biên tập dưới các triều đại phong kiến trước đó, cho nên các sự kiện của lịch sử Việt Nam không có gì khác biệt so với những bộ sách lịch sử mà họ sử dụng. Phần cuối cùng là một mục riêng, viết lại những diễn biến từ khi thực dân Pháp vào đặt nền đô hộ và thực hiện các chính sách cai trị trên đất Đông Dương. Nội dung chủ yếu của phần này là ca ngợi sự vĩ đại của nước Pháp, với những công lao “giúp đỡ” cho toàn cõi Đông Dương được “mở mang dân trí”, “khai hóa văn minh”, phát triển kinh tế, dẹp yên loạn lạc, thăm dò địa thế, khai thác khoáng sản, phát triển các ngành nghề buôn bán, thủ công nghiệp... mà thực chất là sự khai thác thuộc địa, áp đặt chính sách nô dịch, mua chuộc triều đình, tuyên truyền mị dân, truyền bá tư tưởng ngoại lai...

Đến đây chúng ta thấy rằng, thực dân Pháp đã lợi dụng những trang sách giáo khoa lịch sử này để tuyên truyền đường lối cai trị, văn hóa nô dịch, ru ngủ vua quan nhà Nguyễn và quần chúng nhân dân. Chính quyền thực dân muốn triều đình nhà Nguyễn và tất cả người dân Việt Nam thỏa hiệp, yên phận mà thuận theo nền cai trị ấy.

Rõ ràng, với những nội dung đầy tính phản động đã được trình bày trong bộ sách *An Nam sơ học sử lược* này một phần nào đó đã thể hiện cách nhìn có tính thực dân phong kiến về tiến trình lịch sử nước ta. Đây cũng là mặt hạn chế cơ bản nhất của bộ sách giáo khoa lịch sử dành cho hệ Âu học trong chương trình cải lương giáo dục của thực dân Pháp trên đất An Nam khi họ đặt chân đến Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh mặt hạn chế trên đây, chúng ta cũng cần phải thấy được những yếu tố tích cực, có giá trị khoa học, có ý nghĩa thực tế đối với xã hội Việt Nam khi bộ sách ra đời, điều này thể hiện ở mấy điểm sau đây:

Lần đầu tiên, môn lịch sử của nước nhà được đưa vào chương trình đào tạo, được phổ cập đến mọi tầng lớp, mọi người dân trong xã hội. Suốt chiều dài lịch sử thời phong kiến, trước khi thực dân Pháp vào đô hộ và truyền bá tư tưởng phương Tây, xã hội Việt Nam chịu ảnh hưởng sâu sắc văn hóa, tư tưởng của Trung Quốc. Tất cả sách vở, tài liệu, đường lối giáo dục, hình thức thi cử... đều rập khuôn, vay mượn và được tiến hành theo cách thức của nền giáo dục khoa cử Trung Quốc.

Sách vở, tài liệu, thư tịch trong nước sau khi được sáng tác, biên tập, in ấn xong, thường chỉ được lưu lại trong các kho sách của nhà nước hoặc tản mạn cất giữ trong dân mà không được đưa vào trong chương trình giáo dục, thi cử để truyền bá, phổ biến. Suốt thời kỳ

phong kiến của Việt Nam, hầu như triều đại nào cũng cho biên soạn một vài bộ sách lịch sử với quy mô rất lớn, chúng được biên soạn bởi các sử gia nổi tiếng như Lê Văn Hưu, Lê Tắc, Phan Phu Tiên, Ngô Sĩ Liên... Thế nhưng, những bộ sách sử quý giá ấy chỉ có vua và một số ít quan lại được biết đến, sau đó mai một dần vào quên lãng, lâu dài thành những đồ vật “vô hồn”.

An Nam sơ học sử lược cùng với một số bộ sách lịch sử khác của Việt Nam được biên tập cùng thời, như *Quốc sử Áu học giáo khoa thư*, *Mông học Việt sử tam tự giáo khoa thư*, *Áu học lịch sử giáo khoa thư*... được người Pháp lựa chọn, đưa vào chương trình giáo dục phổ thông, nhằm truyền bá lịch sử Việt Nam cho chính người dân Việt Nam. Đây là một bước ngoặt lớn đối với ngành khoa học lịch sử và giới sử học Việt Nam, đánh dấu sự thoát ly hoàn toàn tầm ảnh hưởng của vòng văn hóa Trung Quốc nói chung và lĩnh vực sử học nói riêng.

Giá trị thứ hai cần phải được đề cập đến, đó là vấn đề nội dung biên soạn của bộ sách *An Nam sơ học sử lược*. Các bộ sách lịch sử truyền thống trước đó được biên soạn dưới sự chủ trì và chỉ đạo của các triều đại phong kiến Việt Nam, cách thức và phương pháp biên soạn thường giập khuôn theo sử học Trung Hoa, nội dung chủ yếu xoay quanh những vấn đề diễn ra hằng ngày trong triều đình và chính quyền phong kiến. Các sự kiện lớn được ghi chép trong sách sử truyền thống phải kể đến như xung đột giữa các mối quan hệ, các tầng lớp trong xã hội, mâu thuẫn giữa các nước láng giềng, sự thanh trừng lẫn nhau dẫn đến việc phải thay đổi triều đại... Đơn giản hơn, có thể là những việc diễn ra trong đời sống hằng ngày nơi cung vua phủ chúa như vịnh hoa, thưởng nguyệt, yến ẩm, thơ phú...

Trái dài tiến trình lịch sử của xã hội phong kiến, người Việt Nam không chú ý hoặc ít coi trọng đến lĩnh vực khoa học tự nhiên. Sau khi người Pháp chính thức xác lập nền thống trị tại Việt Nam, thông qua các chương trình giáo dục đào tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, khám phá tìm tòi của giới khoa học phương Tây, người Việt Nam bắt đầu được làm quen và biết đến các lĩnh vực này thông qua tài liệu, sách vở dạy học, thi cử. Đến đây chúng ta

thấy rằng, với cách biên soạn sách vở theo phương pháp mới của phương Tây, nội dung được truyền tải trong sách lịch sử Việt Nam trở lên phong phú, khoa học, đảm bảo tính tổng quát, hệ thống hóa, cập nhật các sự kiện và kiến thức khoa học. Lịch sử không chỉ đơn thuần có chiến tranh, việc thay đổi triều đại hay các sự kiện diễn ra hằng ngày trong cung cấm, mà nó còn phải có nhiệm vụ truyền tải, cập nhật kiến thức khoa học để phục vụ cho đời sống con người. Ở *An Nam sơ học sử lược*, điều này thể hiện rất rõ trong phần cuối cùng của bộ sách. Những phát minh khoa học, phát kiến địa lý, kỹ thuật công nghệ, y học, giáo dục, địa chất, địa mạo, chủng tộc, ngôn ngữ, văn hóa... được cập nhật kịp thời vào trong bộ sách. Chính những nội dung này đã giúp giới khoa học và người dân Việt Nam đương thời được tiếp cận, làm quen với khoa học sớm hơn so với tiến trình lịch sử tự thân của nó.

Từ những phân tích trên đây, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu tới độc giả bộ sách *An Nam sơ học sử lược* với mong muốn giúp người đọc “gạn đục khơi trong”, có cái nhìn khách quan, khoa học và đúng đắn nhất về những tài liệu của thời kỳ này nói chung và bản thân bộ sách *An Nam sơ học sử lược* nói riêng. Hơn nữa, qua bộ sách này, chúng ta còn có thể giải mã, làm sáng tỏ thêm rất nhiều các thông tin, các sự kiện có liên quan đến lịch sử Việt Nam mà các tài liệu khác cùng thời chưa đề cập đến hoặc chưa từng cung cấp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Quốc Anh (1987), *Vài nét về nền Hán học cũ ở Việt Nam dưới chế độ thuộc địa của thực dân Pháp*, Tạp chí Hán Nôm, số 1(2)/1987, 50-58;
2. Phan Trọng Báu (2008), *Nhìn lại cuộc cải cách giáo dục (1906- 1917) ở Việt Nam đầu thế kỷ XX*, Nghiên cứu Lịch sử, số 5/2008, 11- 24;
3. Nguyễn Thị Hường (2007), *Sơ bộ khảo sát các sách dạy lịch sử Việt Nam bằng chữ Hán và chữ Nôm cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX*, Thông báo Hán Nôm học năm 2007, 484- 500;
4. Trần Nghĩa và Francois Gros đồng chủ biên (1993), *Di sản Hán Nôm Việt Nam - thư mục đề yếu*, bộ 3 tập, Nxb KHXH, Hà Nội.